



zú gòu
足够

Verb · enough

Example Sentences

zhè xiē qián zú gòu mǎi yì běn xīn shū
这些钱足够买一本新书。

This money is enough to buy a new book.

zhè xiē qián zú gòu wǒ men lǚ xíng le
这些钱足够我们旅行了。

This money is enough for our trip.

tā de yuè shōu rù zú gòu zhī fù fáng zū
他的月收入足够支付房租。

His monthly income is enough to pay the rent.

Trace each character, then write the word on your own.

足	足	足	足	足	足	足	足	足	足	
够	够	够	够	够	够	够	够	够	够	够
够	够	够								